

DƯƠNG BẠCH MAI - NGƯỜI CỘNG SẢN ĐẦU TIÊN CỦA TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

NGUYỄN ĐÌNH THỐNG

Hội Khoa học lịch sử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Ngày nhận:

13-12-2024

Ngày thẩm định, đánh giá:

22-12-2024

Ngày duyệt đăng:

31-12-2024

Tóm tắt: Dương Bạch Mai là đảng viên cộng sản đầu tiên của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; là người cộng sản chân chính, kiên cường đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít và chiến tranh, đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình, cống hiến trọn đời cho sự nghiệp giải phóng dân tộc; là người chỉ đạo cuộc đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám tại Bà Rịa và Vũng Tàu. Cách mạng Tháng Tám 1945 thành công, trở thành một nhà ngoại giao xuất sắc, là đại biểu Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa I, khóa II. Dương Bạch Mai để lại tấm gương sáng về người cán bộ cương trực, học rộng, biết nhiều, gần gũi với đồng chí, đồng bào, hành động thực tiễn đầy hiệu quả.

Từ khóa:

Dương Bạch Mai; người cộng sản; Bà Rịa- Vũng Tàu

Dương Bạch Mai quê ở làng Long Mỹ, huyện Đất Đỏ, sinh trưởng tại làng Phước Lễ, nay là thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thân sinh Dương Bạch Mai là một điền chủ giàu có, từng làm thư ký ở tòa Thống đốc Nam Kỳ. Dương Bạch Mai có điều kiện học hành, sớm có ý thức về nền độc lập tự do cho dân tộc, chống ách nô dịch của thực dân Pháp. Thời còn đi học, Dương Bạch Mai đã tham gia cuộc bãi khóa ở trường Chasseloup Laubat (tháng 12-1920), bị mất học bổng và bị đuổi học một năm. Năm sau, ông tiếp tục theo học, cho đến khi tốt nghiệp Cao đẳng Thương mại Đông Dương

(1924), làm việc ở nhà in Nguyễn Văn Cù (Sài Gòn) một năm rồi sang Pháp du học. Năm 1927, ông tham gia An Nam Độc lập Đảng, một đảng dân tộc theo khuynh hướng xã hội, do một số nhà yêu nước Việt Nam sáng lập tại Pháp, một thời gian sau, ông gia nhập Đảng Cộng sản Pháp, cùng hoạt động với Nguyễn Văn Tạo.

Năm 1928, ông làm báo *Lao Nông* cùng với Nguyễn Văn Tạo, in ronéo phát hành bí mật. Trong một cuộc xô xát có đổ máu giữa một nhóm sinh viên tiến bộ với một nhóm sinh viên cực hữu tại Khu Đại học La Tinh ở Paris, ông bị Chính phủ Pháp bắt giam một thời gian ngắn.

Năm 1929, Dương Bạch Mai được Đảng Cộng sản Pháp giới thiệu đi học tại Trường Đại học Phương Đông (Liên Xô) với bí danh Bourov, cùng khóa với Bùi Công Trừng, Bùi Văn Thủ, Nguyễn Văn Trân, Trần Ngọc Danh, Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Phái...

Năm 1930, cuộc khởi nghĩa Yên Bái của Việt Nam Quốc dân Đảng bị đàn áp đẫm máu, Nguyễn Thái Học và 12 đồng chí bị đưa lên đoạn đầu đài. Nguyễn Văn Tạo khi đó là Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Pháp đã cùng những người yêu nước Việt Nam ở Pháp vận động một phong trào đấu tranh phản đối chính sách đàn áp của thực dân Pháp, tiêu biểu là cuộc biểu tình trước điện Élysée¹ ngày 22-5-1930, phản đối bản án của chính quyền thực dân. Sau cuộc đấu tranh này, Nguyễn Văn Tạo và 18 sinh viên đang du học bị trục xuất về nước. Đây lại là một cơ hội cho những thanh niên đầy nhiệt huyết dám công khai đứng đầu với chủ nghĩa thực dân tại sào huyệt của chúng, đưa những ngọn lửa đấu tranh về mảnh đất quê hương đang khao khát tự do.

Sau khi tốt nghiệp Trường Đại học Phương Đông (Liên Xô), Dương Bạch Mai trở lại Pháp hoạt động một thời gian, đến cuối năm 1931, ông trở về nước, tiếp tục cộng tác với Nguyễn Văn Tạo trên diễn đàn đấu tranh công khai tại Sài Gòn. Nhân dịp có cuộc bầu cử Hội đồng thành phố, Nguyễn Văn Tạo chủ trương đưa ra một hình thức đấu tranh mới: đấu tranh nghị trường. Tháng 4-1933, “Sổ lao động” do Nguyễn Văn Tạo - một người cộng sản đứng đầu, ra tranh cử Hội đồng Thành phố Sài Gòn là một sự kiện mới lạ. Liên danh Nguyễn Văn Tạo - Trần Văn Thạch² lần đầu tiên nêu lên các yêu sách cho giới thợ thuyền về các nhu cầu cơm áo cho lao động mất việc, thành lập nhà giữ trẻ cho công nhân, quyền đình công, 8 giờ

làm việc mỗi ngày, phổ thông đầu phiếu.... Cổ động cho “Sổ lao động” ứng cử vào Hội đồng thành phố Sài Gòn bằng báo tiếng Việt (tờ *Trung Lập*) không đủ, lợi dụng quy định “có phần dễ dãi” khi xuất bản báo tiếng Pháp ở Nam Kỳ, Nguyễn An Ninh, Nguyễn Văn Tạo xuất bản tờ tuần báo *La Lutte* để vận động cho kỳ bầu cử vào Hội đồng thành phố Sài Gòn. Dương Bạch Mai cùng Nguyễn Văn Tạo chuyên viết các bài về tình hình chính trị³, cổ vũ tinh thần chống ách áp bức của thực dân Pháp... *La Lutte (Tranh Đấu)* số đầu được phát hành ngày 24-4-1933 đã đánh dấu một giai đoạn mới trên mặt trận báo chí và đấu tranh công khai⁴.

Cuộc bầu cử ngày 7-5-1933, Nhóm *La Lutte* có hai người trúng cử; hai năm sau, cuộc bầu cử ngày 12-5-1935, có bốn người đã trúng cử vào Hội đồng thành phố, trong đó có một đại biểu công ngành in là Nguyễn Xuân Vinh⁵. “Sổ lao động” trúng cử với số phiếu rất cao so với 2 sổ khác của phái Lập Hiến và phe ủng hộ thực dân.

Cuối tháng 1-1934, Nguyễn Văn Tạo cùng Nguyễn An Ninh và Dương Bạch Mai tổ chức đón phái đoàn “Ủy ban Công nhân điều tra tình hình Đông Dương” do Gabriel Péri, nghị sĩ cộng sản tại Quốc Hội Pháp dẫn đầu sang Đông Dương điều tra. Phái đoàn có nhiệm vụ xác minh tại chỗ những đơn kêu cứu của gia đình những người yêu nước bị chính quyền thuộc địa giam cầm và điều tra phạm vi, quy mô của sự khủng hoảng kinh tế cũng như tình cảnh giai cấp công nhân và nhân dân Đông Dương⁶.

Đến Nam Kỳ ngày 19-02-1934, các thành viên Ủy ban điều tra của Hội Cứu tế đỏ Quốc tế đã tiến hành điều tra về tình hình những người vô sản Đông Dương, những hình thức bóc lột của Chính phủ thuộc địa Pháp mà những người vô sản phải chịu đựng, điều tra về điều kiện sống, tiền lương và các vấn đề cần khiếu nại

của công nhân và nông dân. Phái đoàn điều tra của Hội Cứu tế đỏ Quốc tế mở rộng địa bàn hoạt động. Ngoài vùng Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định như Tây Ninh, Bà Rịa, Vũng Tàu, Mỹ Tho, Châu Đốc, Vĩnh Long, Bến Tre, Sa Đéc,... được sự hướng dẫn của Nguyễn Văn Tạo, Nguyễn An Ninh, Trần Văn Giàu, Dương Bạch Mai, Phái đoàn đã đến nhiều địa phương tìm hiểu nạn đói, chế độ nhà tù và công lý ở Đông Dương nói chung và ở Nam Kỳ nói riêng; tổ chức nhiều cuộc hội họp quần chúng tại các rạp hát như Thành Xương, Boresse, tại các khách sạn Continental, Casino,...

Trưởng Nha cảnh sát Nam Kỳ đã gửi Công văn số 748-S, ngày 28-2-1934 cho Tỉnh trưởng các tỉnh Nam Kỳ, Công sứ Pháp ở Buôn Mê Thuột, Đà Lạt, Kontum, Nha Trang, Phan Rang, Phan Thiết, Thống Đốc Nam Kỳ - Sài Gòn, Giám đốc Vụ chính trị và An ninh Hà Nội, các Trưởng Nha cảnh sát Huế - Hà Nội - Phnom Penh để ngăn chặn ảnh hưởng của phái đoàn, kèm theo một bản báo cáo hoạt động của phái đoàn Hội Cứu tế đỏ Quốc tế ở Đông Dương và 1 trang ảnh có hình 3 thành viên của phái đoàn Hội Cứu tế đỏ Quốc tế, cùng người đại diện của họ ở Sài Gòn và 14 người Việt Nam ủng hộ phái đoàn điều tra gồm: *Ba thành viên đại biểu của Pháp trong Hội Cứu tế đỏ Quốc tế*: Elie Bruneau: Thư ký Liên đoàn các xí nghiệp dệt Thống nhất; Gabriel Péri: Đại biểu Cộng sản; Jean Chaintron, tức Barthel: Tổng biên tập báo *Bảo vệ*. *Những thành viên chính của Nhóm bảo trợ trong Phái đoàn Hội Cứu tế đỏ Quốc tế tại Đông Dương*: Nguyễn Văn Tạo, Nguyễn An Ninh (Nhà báo), Dương Bạch Mai, Trần Văn Giàu, Charles Cancellieri, Trần Văn Thạch (Giáo sư), Lê Văn Thử, Phan Văn Chánh, Tạ Thu Thâu, Nguyễn Văn Sở, Trịnh Hưng Ngẫu, Ngô Văn Tám, Lê Văn Hổ, Nguyễn Thế Truyền, Phan Văn Hùm.

Công văn của Trưởng Nha cảnh sát Nam Kỳ đã yêu cầu các địa phương theo dõi, giám sát tất cả những người có mặt trong ảnh có những hoạt động chống đối nhà cầm quyền.

Tại các phiên họp của Hội đồng thành phố, Dương Bạch Mai cùng Nguyễn Văn Tạo đấu tranh quyết liệt cho quyền lợi của thợ thuyền, tập hợp quần chúng bãi công đòi dân sinh, dân chủ. Trong một lần dẫn đầu một đoàn đại biểu đi gặp Thống đốc Nam Kỳ Pagès, Dương Bạch Mai và Nguyễn Văn Tạo bị bắt giam. Bị dư luận ở Sài Gòn và ở Pháp phản kháng mạnh, nhà đương cục Pháp phải trả lại tự do cho hai ông.

Giữa năm 1936, Chính phủ Mặt trận Bình Dân Léon Blum lên cầm quyền ở Pháp. Nguyễn An Ninh khởi xướng phong trào Đông Dương Đại hội, lập các ủy ban hành động, tập hợp dân nguyện, gửi đến phái đoàn đại biểu của Chính phủ Mặt trận Bình Dân sang điều tra tình hình Đông Dương. Nhằm thúc đẩy cuộc vận động Đông Dương Đại hội, tháng 6-1936, Nguyễn Văn Tạo, viết cuốn "*Mặt trận Bình dân Pháp với nguyện vọng của quần chúng Đông Dương*"⁷⁷ nhằm định hướng cho phong trào, phê phán tư tưởng hữu khuynh, trông chờ vào Chính phủ Mặt trận Bình dân. Ủy ban lâm thời Đông Dương đại hội gồm: Nguyễn Văn Tạo, Dương Bạch Mai, Nguyễn Văn Nguyễn, Trịnh Đình Thảo được thành lập nhằm vận động dân sinh và dân chủ. Khi biết âm mưu thực dân Pháp định giải tán các Ủy ban hành động, Dương Bạch Mai đã đáp máy bay sang Paris để đấu tranh với Chính phủ Pháp, yêu cầu chính quyền thuộc địa Đông Dương phải trả tự do cho các thành viên trong Ủy ban lâm thời Đông Dương đại hội như Nguyễn An Ninh, Nguyễn Văn Tạo, Nguyễn Văn Nguyễn...

Đầu năm 1937, Dương Bạch Mai từ Pháp trở về Sài Gòn. Nguyễn Văn Tạo và một số thành

viên trong nhóm Tranh đấu nhân danh Sổ lao động cùng với Dương Bạch Mai ứng cử vào Hội đồng Thành phố Sài Gòn những ứng cử viên cộng sản đã thắng cử với 60% số phiếu⁸.

Thời điểm này, phe Trotsky đã độc chiếm tờ báo *La Lutte*, chống Đảng Cộng sản Đông Dương và Quốc tế Cộng sản, đưa ra những khẩu hiệu tả khuynh, phá hoại Mặt trận Dân chủ Đông Dương. Nguyễn Văn Tạo, Nguyễn Văn Nguyễn và Dương Bạch Mai đã đề nghị với Trung ương Đảng cho số đảng viên cộng sản hoạt động công khai rút khỏi tờ *La Lutte* và ra tờ *L'Avant Garde (Tiền Phong)* ngày 29-5-1937 do Tổng Bí thư Hà Huy Tập trực tiếp chỉ đạo, Nguyễn Văn Nguyễn là thư ký toà soạn⁹. Khi *L'Avant Garde* bị đình bản, Trung ương Đảng tiếp tục chỉ đạo cho ra tờ *Le Peuple (Dân Chúng)* do Dương Bạch Mai làm Chủ nhiệm, Nguyễn Văn Kinh làm Quản lý. Báo *Le Peuple* về công khai là cơ quan của nhân dân lao động Đông Dương, nhưng thực chất là cơ quan Trung ương của Đảng Cộng sản Đông Dương. Tờ *Le Peuple* ra số đầu tiên vào ngày 24-9-1937. Đây là tờ báo đầu tiên đăng nguyên văn một số văn kiện của Đảng và đăng “Thư của Đảng Cộng sản Đông Dương gửi Đảng Cộng sản Pháp”.

Tháng 7-1938, Tổng bí thư Nguyễn Văn Cừ quyết định cho xuất bản tờ báo bằng tiếng Việt, lấy tên là *Dân Chúng*, để hướng dẫn, tổ chức quần chúng đấu tranh cách mạng. Báo *Dân Chúng* ra đời, không phải xin phép, chỉ làm bản khai nộp cho Biện lý cuộc. Tòa soạn hai tờ *Le Peuple* và *Dân Chúng* đặt chung tại số 43 Hamelin (nay là Đường Ngô Đức Kế, phường Bến Nghé, Quận 1). Báo *Dân Chúng* số 1 ra ngày 22-7-1938; số cuối cùng, số 80 ngày 38-8-1939, Dương Bạch Mai là một trong những cây bút chủ lực của báo *Dân Chúng*.

Dương Bạch Mai nhiều lần đi về chỉ đạo phong trào cách mạng ở Bà Rịa và Vũng Tàu, thông qua các đảng viên như Hồ Tri Tân, Nguyễn Văn Phải, Dương Văn Xá. Ông cử phóng viên báo *Dân Chúng* về viết bài phục vụ cuộc đấu tranh của nhân dân ở Long Điền, Đất Đỏ, tổ chức mạng lưới phát hành báo *Dân Chúng* tại Hòa Long, Long Điền, Phước Tỉnh, Phước Hải,...

Năm 1939, Nguyễn Văn Tạo cùng nhóm “Tranh đấu” ứng cử vào Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ. Cho rằng cuộc bầu cử tổ chức gian lận, ông gửi đơn phản đối đến Toàn quyền Đông Dương và Quốc hội Pháp và vận động nhiều cuộc biểu tình chống bầu cử gian lận. Pháp bắt tất cả liên danh đưa ra tòa với tội phá rối trị an. Ngày 8-2-1939, Dương Bạch Mai cùng Nguyễn Văn Tạo, Nguyễn An Ninh được nhà đương cục trả lại tự do kèm theo điều kiện “Phải rời khỏi Sài Gòn”. Nguyễn Văn Tạo, Nguyễn An Ninh bị quản thúc ở Mỹ Tho, Dương Bạch Mai bị quản thúc tại Cần Thơ. Tại đây, nhân dịp kỷ niệm 150 năm Cách mạng Pháp, ngày 14-7-1939, Dương Bạch Mai tổ chức một cuộc mít tinh tại rạp Léopold Cần Thơ. Cuộc mít tinh kết thúc bằng bản nghị quyết do Dương Bạch Mai trình bày, đòi tự do, dân chủ, ân xá chính trị phạm, ban hành luật lao động, nam nữ bình đẳng, mở thêm nhiều trường học,...

Tháng 7-1939, Dương Bạch Mai bị đưa ra tòa đại hình ở Sài Gòn, bị kết tội “phản quốc”, Dương Bạch Mai đã hùng hồn tự bào chữa: “Các ông nên hiểu, tôi là người Việt Nam, tôi có nghĩa vụ phải đào đạt nguyện vọng của nhân dân tôi lên nhà cầm quyền Pháp. Các ông là người Pháp, các ông hiểu lịch sử nước Pháp. Nếu các ông nói Danton, Saint - Just là phản quốc thì mới kết tội chúng tôi là phản quốc. Không phải

là người Pháp mà bên vực cho quyền lợi của đế quốc Pháp mới là phản quốc”¹⁰. Cử tọa dự phiên tòa hôm ấy vỗ tay vang dậy, hoan nghênh monsieur Mai¹¹.

Giữa tháng 9-1939, thực dân Pháp đóng cửa tất cả 14 tờ báo do Đảng Cộng sản chỉ đạo ở Sài Gòn, trong đó có tờ *Le Peuple*, tờ *Dân Chúng*. Dương Bạch Mai, Nguyễn An Ninh, Nguyễn Văn Tạo, Bùi Văn Thủ bị bắt, đày ra Côn Đảo. Dương Bạch Mai bị giam ở Banh III. Thực dân Pháp khủng bố rất quyết liệt, nhất là từ sau cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ. Hàng ngàn người tù chính trị đã chết vì chế độ đày ải nghiệt ngã tại nhà ngục Côn Đảo trong những năm 1941-1942. Chôn chặt nghĩa địa Hàng Keo, bọn chúa ngục phải mở nghĩa địa Hàng Dương để chôn tù nhân.

Đảng bộ nhà tù tập trung mọi nỗ lực vào nhiệm vụ cứu tế, giành lại mạng sống cho tù nhân¹². Vừa đấu tranh, vừa tranh thủ gác ngục, vừa tìm cách cải thiện đời sống cho anh em. Phạm Hùng chỉ đạo Lang Kiều và một số tù chính trị lao động khổ sai ở các sở ngoài lập tổ bào chế thuốc Nam chữa bệnh cho tù nhân. Đồng chí Tôn Đức Thắng cùng anh em tù chính trị ở Sở Lưới mỗi lần đi đánh cá đều gom những con cá vụn, kho mặn, gửi vào các trại chăm sóc cho anh em có thêm chút dinh dưỡng. Dương Bạch Mai với mối quan hệ rộng rãi, viết thư về cho bạn bè và gia đình gửi đồ tiếp tế ra đảo. Khi đó, Dương Bạch Mai là người nhận được nhiều đồ tiếp tế nhất. Mỗi tháng có chuyến tàu ra đảo, Dương Bạch Mai nhận được hàng chục gói quà gửi từ nhiều địa chỉ, trong đó có cả những người Pháp tiên bộ, gồm thuốc chữa bệnh, đường, sữa và một số nhu yếu phẩm quan trọng. Ông chỉ giữ lại một chút (thường là thuốc lá), còn lại đều chuyển cho Ban Cứu tế để chia sẻ cho bạn tù.

Năm 1943, Dương Bạch Mai được trả tự do, nhưng bị quản thúc tại Tân Uyên (Biên Hòa), thỉnh thoảng ông vẫn được chính quyền thực dân cho phép về thăm nhà ở Bà Rịa. Ông tìm cách liên lạc, tham gia Xứ ủy Nam Kỳ, hẹn bác sĩ Phạm Ngọc Thạch đi về Bà Rịa, Vũng Tàu, chỉ đạo phong trào cách mạng. Được sự ủy nhiệm của Xứ ủy Nam Kỳ, Dương Bạch Mai đã trực tiếp chỉ đạo cuộc khởi nghĩa tại Bà Rịa và Vũng Tàu. Dương Bạch Mai nhiều lần về Bà Rịa, Long Điền, liên lạc với các đảng viên cũ, trong đó có Nguyễn Văn Phái (tức Thanh Phong), quê Long Điền, học cùng khóa tại Trường Đại học Phương Đông (Liên Xô). Được sự chỉ đạo của Dương Bạch Mai, Nguyễn Văn Phái đã cùng các đảng viên cũ tập hợp lại, thành lập Chi bộ Bà Rịa, chỉ đạo lực lượng Thanh niên Tiền phong, tổ chức giành chính quyền ở Bà Rịa ngày 25-8-1945 (cùng ngày với thành phố Sài Gòn - Gia Định).

Vũng Tàu khi đó, ngoài nhóm binh vận (Lê Đình Y, Nguyễn Ngoạn, Bùi Cửu) còn có nhóm Việt Minh gồm Nguyễn Ngọc Bảo, Hồ Sĩ Ninh và Nguyễn Xuân Nhật. Nguyễn Xuân Nhật nguyên là đảng viên Đảng Tân Việt; Hồ Sĩ Ninh là cán bộ trong phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh; cả hai người bị địch khủng bố, lưu lạc nhiều nơi rồi vào Vũng Tàu với nghề thầu xây các công trình cho quân đội Nhật. Nguyễn Ngọc Bảo là tù chính trị Côn Đảo, được ân xá (1936), quản thúc tại quê (Thanh Hóa), sau đó trốn quản thúc, bán cơm gánh trên tàu hỏa Bắc-Nam và đảm nhiệm một đầu mối liên lạc của Xứ ủy, thông qua người bác ruột làm ở Sở hỏa xa Sài Gòn. Cuối năm 1941, Nguyễn Ngọc Bảo về Vũng Tàu, mở quán cơm ở Bến Đình, kết nối với Hồ Sĩ Ninh và Nguyễn Xuân Nhật, tuyên truyền tài liệu Việt Minh trong số phu làm cho Nhật, gốc Trung-Bắc Kỳ.

Nắm được tin tức về cuộc Tổng khởi nghĩa, cả 2 nhóm Việt Minh và Bình Vận đều lên Sài Gòn, lập “Đoàn vô sản Vũng Tàu” tham gia cuộc mít tinh giành chính quyền ở Sài Gòn sáng 25-8-1945, sau đó nhận chỉ thị của Xứ ủy về tổ chức giành chính quyền tại Vũng Tàu. Dương Bạch Mai cử Nguyễn Lộc, phái viên quân sự của Xứ ủy về giúp Vũng Tàu chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Nguyễn Lộc hỏi: “Giành chính quyền thế nào?”. Dương Bạch Mai trả lời: “Tập hợp quần chúng lại, xúm nhau mà giành...”.

Nguyễn Lộc về Vũng Tàu, họp với hai nhóm “Việt Minh” và Bình Vận tại nhà ông Huỳnh Văn Nhung dưới chân Núi Lớn tối 25-8-1945, thành lập Ủy ban khởi nghĩa Vũng Tàu. Ủy ban khởi nghĩa quyết định thành lập “Đội cảm tử quân cách mạng”. Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban khởi nghĩa, trong hai ngày 26 và 27-8-1945 đã có hơn 40 thanh niên tham gia Đội Cảm tử quân. Phần lớn đội viên là dân gốc Trung - Bắc Kỳ làm phu cho Nhật, một số là công nhân cao su thất nghiệp từ các đồn điền về Vũng Tàu. Vũ khí ban đầu có 22 khẩu súng trường, vài khẩu súng lục, mã tấu và kiếm Nhật. Dương Bạch Mai sau khi dự họp với Xứ ủy bàn những việc cấp bách đã kịp về chỉ đạo cuộc khởi nghĩa tại Vũng Tàu.

Theo hiệu triệu của Ủy ban khởi nghĩa, sáng 28-8-1945, hơn 4.000 đồng bào Vũng Tàu¹³ tập trung tại sân vận động Lam Sơn. Đội Cảm tử quân làm nhiệm vụ bảo vệ Ủy ban khởi nghĩa. Lực lượng Thanh niên Tiền phong các xã Thắng Nhất, Thắng Nhì, Thắng Tam cũng hưởng ứng, tập hợp thành đội ngũ trong sân vận động. Dương Bạch Mai thay mặt cho Xứ ủy phát biểu ý kiến, long trọng tuyên bố trước 4.000 người dự mít tinh: “Từ giờ phút này, chính quyền thật sự về tay nhân dân”.

Sau khi giành chính quyền, trong cương vị là Thanh tra chính trị miền Đông, Dương Bạch Mai còn nhiều dịp đi về thanh tra, xử lý công việc, uốn nắn hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và lực lượng vũ trang địa phương. Ông được nhân dân Bà Rịa-Vũng Tàu bầu làm đại biểu Quốc hội khóa I (1-1946). Ngày 4-3-1946, ông được bầu làm Ủy viên Ban Thường trực Quốc hội¹⁴.

Dương Bạch Mai được cử làm thành viên Phái đoàn nước ta tại Hội nghị trù bị Đà Lạt (từ 19-4 đến 11-5-1946) và sau đó, Hội nghị Fontainebleau tại Pháp (từ 6-7 đến 14-9-1946). Nhà sử học Pháp Philippe Devillers cho biết, tại Hội nghị Fontainebleau năm 1946, Dương Bạch Mai đã khẳng định: *Chừng nào mà Nam kỳ còn bị chia cắt ra khỏi Việt Nam thì việc thỏa thuận giữa nước Pháp và nước Việt Nam sẽ không bao giờ có được.*

Ngày 19-9-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Pháp trở về nước, Dương Bạch Mai là tùy viên báo chí trong Phái đoàn liên lạc chính thức của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trụ sở đặt tại đại lộ Saint Anne, Paris. Trong một phiên họp của Quốc hội Pháp, nghị sĩ Paul Raynaud cầm đầu cánh hữu, vu cáo Dương Bạch Mai đã từng bắt giữ và thủ tiêu mấy chủ đồn điền Pháp tại Long Thành (1945) để chiếm đoạt tài sản. Chính phủ Pháp đã bắt giữ Dương Bạch Mai, đưa về Sài Gòn xét xử, Tòa án quân sự Pháp tuyên án quản thúc Dương Bạch Mai tại thị xã Kon Tum. Ngày 14-7-1949, chi bộ tình báo Gia Lai - Kon Tum đã giải thoát, đưa Dương Bạch Mai ra vùng tự do và đưa ra Việt Bắc. Dương Bạch Mai tiếp tục giữ vai trò Ủy viên Ban Thường trực Quốc hội, thành viên Ban Mặt trận của Trung ương Đảng¹⁵.

Tháng 5-1957, Phó Thủ tướng Phạm Hùng chỉ đạo xuất bản báo *Thống Nhất*, phục vụ

nhiệm vụ đấu tranh thống nhất nước nhà. Báo ra hằng tuần, Chủ nhiệm là Dương Bạch Mai; Thư ký tòa soạn là Phan Thao. Lúc đầu, trụ sở báo đóng tại Câu lạc bộ Thống Nhất ở ven hồ Hoàn Kiếm, sau chuyển về 80 Nguyễn Du, Hà Nội. Chủ nhiệm báo *Thống Nhất* Dương Bạch Mai tập hợp được những cây bút đã thành danh như Trần Văn Giàu, Huỳnh Văn Tiêng, Nguyễn Minh Vỹ, Trần Đình Tri... Báo *Thống Nhất* đã góp phần quan trọng trong việc cổ vũ, động viên quân và dân ở cả hai miền đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Năm 1960, Dương Bạch Mai là một trong 91 đại biểu Nam Bộ được lưu nhiệm đại biểu Quốc hội Việt Nam Khóa II, tiếp tục giữ chức Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Kể từ khi Dương Bạch Mai ra Bắc nhận nhiệm vụ mới, người dân Bà Rịa-Vũng Tàu vẫn nhớ về ông, một người cộng sản chân chính, một cán bộ cương trực, thẳng thắn và năng động, học rộng, biết nhiều, rất gần gũi với đồng chí, đồng bào địa phương, luôn hành động thực tiễn đầy sáng tạo, hiệu quả, sống hết mình vì dân, vì nước.

Sớm qua đời ở tuổi 50 (1964), Dương Bạch Mai không kịp thấy ngày quê hương hoàn toàn giải phóng, đổi mới, vươn mình trong những năm gần đây, khi Bà Rịa-Vũng Tàu trở thành một điểm năng động trong vùng kinh tế trọng điểm: Thành phố Hồ Chí Minh - Biên Hòa - Bà Rịa-Vũng Tàu.

1. Phủ Tổng thống Pháp
2. Còn gọi là “Nhóm La Lutte” vì liên danh quyết định ra tờ *La Lutte (Tranh Đấu)* cơ quan ngôn luận vận động tranh cử

3. Từ năm 1934, có sự cộng tác của một cây bút chuyên viết phóng sự, ký sự rất nổi tiếng là Nguyễn Văn Nguyễn. Nguyễn Văn Nguyễn sinh năm 1910 tại xã Điền Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Mỹ Tho - nay là tỉnh Tiền Giang), tham gia Đảng Cộng sản từ năm 1930, cựu chính trị phạm Côn Đảo mãn án, được trả tự do ngày 20-8-1934

4. Báo ra liên tục, đến số 4, ngày 2-6-1933 thì tạm ngưng, đến ngày 4-10-1933 tiếp tục ra trở lại

5. Tư liệu của Liên đoàn Lao động thành phố Hồ Chí Minh

6. *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh*, tập I (1930-1945), Sơ thảo, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, trang 68-69. Đoàn được thành lập tại Paris tháng 1-1934, gồm 3 người (Gabriel Péri, Bruneau và Barthel), thay mặt cho 3 tổ chức: Hội Cứu tế đỏ Quốc tế, Tổng Công hội thống nhất và Ủy ban vận động đại xá. Đứng đầu Ủy ban điều tra tình hình Đông Dương là Gabriel Péri, nghị sĩ Cộng sản tại Quốc hội Pháp và là người của Hội Cứu tế đỏ Quốc tế

7. Xã hội tùng thơ của nhóm La Lutte xuất bản, số I, 24 trang

8. *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh*, tập I (1930-1945), Sơ thảo, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, trang 105. Tham gia tranh cử còn có một số đại biểu troxkit như Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm

9. Kể từ đó, *La Lutte* hoàn toàn do nhóm Troxkit điều hành. Sau ngày Nhật đảo chánh Pháp (9-3-1945, tờ *La Lutte* tái bản toàn bằng Việt ngữ và xuất hiện trên các sạp báo Sài Gòn với tên *Tranh Đấu*”

10. Phát biểu của ông Tô Ký tại cuộc Hội thảo ngày 5-1-1998 về Nam Kỳ khởi nghĩa tại Huyện ủy Đức Hòa (Long An)

11. Monsier Mai: Ông Mai, Ngài Mai (một cách tôn trọng)

12. Phạm Hùng là Bí thư, bác Tôn Đức Thắng ở trong cấp ủy

13. Dân số Vũng Tàu khi đó chưa tới 8.000 người

14. Báo cáo của Ban Thường trực Quốc hội tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa I, ngày 30-10-1946

15. <http://tuyengiao.vn/Home/truyenthongtuyengiao/tulieutuyengia>.